

Số: **09/2022/QĐST-HNGĐ**

Lục Ngạn, ngày 21 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 321/2021/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2021, giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Đặng Thị N**, sinh năm 1998.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện LN tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh **Diệp Văn T**, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện LN tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Đặng Thị N** và anh **Diệp Văn T**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung của chị **Đặng Thị N** và anh **Diệp Văn T** là **Diệp Bích Q**, sinh ngày 25/05/2014 và **Diệp Minh K**, sinh ngày

25/8/2016 cho anh Diệp Văn T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị N và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết. Sau khi ly hôn chị Đặng Thị N được quyền đi lại thăm nom hai con chung không ai được ngăn cản chị N thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Đặng Thị N và anh Diệp Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Đặng Thị N phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số: 0010546 ngày 27 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn. Hoàn trả chị Đặng Thị N số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã T, huyện LN
(Số 19 ngày 10/3/2016);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Đức Nhường

